

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **7972** /BGDDT-GDDH

V/v chuyển đổi tương đương kết quả học tập toàn khoá ĐH, CĐ giữa đào tạo theo HTTC và theo niên chế.

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2011

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Hiện nay, các trường đại học, cao đẳng đang tổ chức và quản lý đào tạo theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 25/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 26/6/2006 (Quy chế 25) và Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/8/2007 (Quy chế 43) của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Theo Quy chế 25, khối lượng học tập của sinh viên được tính theo đơn vị học trình, kết quả học tập được tính theo thang điểm 10 và kết quả học tập toàn khoá là điểm trung bình chung học tập (TBCHT); theo Quy chế 43, khối lượng học tập của sinh viên được tính theo tín chỉ và kết quả học tập được tính theo thang điểm chữ (A, B, C, D, F) sau đó quy sang thang điểm 4 (4, 3, 2, 1, 0) và kết quả học tập toàn khoá là điểm trung bình chung tích lũy (TBCTL).

Hiện tại, có trên 100 trường đại học, cao đẳng đang tổ chức và quản lý đào tạo theo hệ thống tín chỉ và đã có một số khoá sinh viên tốt nghiệp. Khi xin việc làm tại một số địa phương, cơ quan, doanh nghiệp ..., sinh viên học theo hệ thống tín chỉ tốt nghiệp đã gặp khó khăn vì bảng điểm theo thang điểm chữ quy về thang điểm 4. Về việc này, Bộ Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

1. Bảng tốt nghiệp đại học, cao đẳng đào tạo theo niên chế (theo Quy chế 25) hoặc theo hệ thống tín chỉ (theo Quy chế 43) đều có giá trị pháp lý như nhau;

2. Kết quả học tập của sinh viên theo thang điểm 10 (Quy chế 25) và theo thang điểm 4 (Quy chế 43) đều thống nhất theo hạng tốt nghiệp và quy đổi theo bảng dưới đây:

TT	Xếp hạng tốt nghiệp	Điểm TBCHT (Quy chế 25)	Điểm TBCTL (Quy chế 43)
1.	Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10	Từ 3,6 đến 4,0
2.	Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0	Từ 3,2 đến cận 3,6
3.	Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0	Từ 2,5 đến cận 3,2
4.	Trung bình khá	Từ 6,0 đến cận 7,0	
5.	Trung bình	Từ 5,0 đến cận 6,0	Từ 2,0 đến cận 2,5

3. Căn cứ vào bảng trên, các đơn vị tuyển dụng đối chiếu hạng tốt nghiệp và quy đổi kết quả học tập giữa hai Quy chế để đảm bảo tính công bằng trong so sánh đối với các ứng viên dự tuyển.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng thông báo và đề nghị các Quý Ủy ban hướng dẫn các sở, ban ngành biết và thực hiện.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Ga

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDĐH.